

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 306/2023/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc P;
2. Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 315/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 295/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2023/QĐ-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thanh Đ (tên gọi khác: Huy), sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh; tạm trú: 342/3A, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1968 và Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1963; bị cáo có vợ bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1987 và 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 677/HSPT ngày 25/4/2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong ngày 10/01/2011; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2023. Có mặt.

- Bị hại: Ông Huỳnh Thanh P, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp N, xã Tân H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: 302/3A, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1958; Vắng mặt.
3. Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1987. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thanh Đ và ông Huỳnh Thanh P là bạn bè quen biết và cùng làm chung tại một số công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Ngày 15/4/2023, Đ và P xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau về vấn đề P chưa trả tiền làm công cho Đ.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/4/2023, Đ điều khiển xe mô tô biển số 61C1-975.49 đi đến khu vực xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để ăn uống cùng với người bạn quen biết ngoài xã hội tên Nhân và bạn của Nhân tên Dương. Tại đây, Nhân có nhờ Đ cho Dương đi theo làm công trình chung thì Đ đồng ý. Sau khi ăn uống xong, Đ điều khiển xe mô tô 61C1-975.49 chở Dương đi về nhà của Đ để cho Dương biết nhà đồng thời Dương phụ giúp Đ chờ dụng cụ đi làm công trình xây dựng. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Đ và Dương đi ngang qua tiệm sửa điện lạnh của P tại địa chỉ: 302/3A, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì Đ dừng xe lại nói chuyện với P nhằm giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, P nghĩ rằng Đ kéo theo người để đến gây sự đánh nhau nên P cầm 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 30cm và 01 ống đồng dài khoảng 01 mét đuổi Dương bỏ chạy. Sau đó, P quay lại chửi Đ và dùng tay đánh 01 cái vào mặt của Đ rồi bỏ vào nhà. Do bức tức vì bị P đánh nên Đ điều khiển xe mô tô về nhà (cách nhà P khoảng 100m) tại địa chỉ: 342/3A, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, Bình Dương lấy 01 con dao bằng kim loại màu đen, bản rộng dài khoảng 40cm (loại dao dùng để chặt dừa) rồi đi bộ qua nhà P. Dương thấy Đ cầm dao qua nhà P thì cũng nhặt 01 khúc cây tầm vông dài 83cm đi theo Đ. Đến nơi, Đ xông đến cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống, P cầm ống đồng đưa lên đỡ thì dao chém trúng vào ống đồng và đầu của P. P bỏ chạy vào nhà thì Dương cầm cây tầm vông đi đến đánh 01 cái trúng vai của P, Đ tiếp tục cầm dao chém thêm 01 nhát trúng vào vùng đầu P đồng thời Dương cầm cây tầm vông đánh thêm một cái trúng vai trái P làm P ngã xuống nên nhà thì lúc này ông Nguyễn Tấn H (là cha vợ của Đ); bà Nguyễn Thị Thu V (là vợ của Đ) tới can ngăn và đưa P đi cấp cứu sau đó Huỳnh Văn P tới Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An trình báo sự việc đồng thời làm đơn yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây thương tích của Đ và đối tượng tên Dương theo quy định.

Sau khi gây thương tích xong, Đ và Dương rời khỏi hiện trường. Đến 02 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, Đ tới Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 3921/KLTTCT-C09B ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh xác định bị hại Huỳnh Văn P: Sẹo vùng đỉnh phải 01% (chương 8, mục I.1); sẹo vùng cằm trái 01% (chương 8, mục I.1); vết nứt xương sọ đỉnh phải 8% (chương

1, mục I.2.1). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Văn P tại thời điểm giám định là 10% (Mười phần trăm).

Cáo trạng số 315/CT-VKS-TA ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, bị hại thống nhất bị cáo bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn P số tiền 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, màu đen, bản rộng dài khoảng 40cm, có chữ “NHÍP XE”; 01 (một) khúc cây tầm vông dài 83cm, là hung khí, vật chứng bị cáo sử dụng công cụ phạm tội.

- Đối với 01 USB màu đỏ dung lượng 08Gb chứa đoạn video ghi lại diễn biến nội dung sự việc. Cơ quan điều tra đã trưng cầu trích xuất hình ảnh phục vụ quá trình điều tra, đây là chứng cứ của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử cần tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi bị hại và đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo xin Đ hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

Bị hại thống nhất nội dung bản cáo trạng đã truy tố, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng gồm tiền thuốc và những ngày không đi làm, tiền công người chăm sóc. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử, giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Quá trình tố tụng bị cáo Trần Thanh Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 15/4/2023, tại địa chỉ: 302/3A, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Thanh Đ dùng 01 con dao bằng kim loại, màu đen, bản rộng dài khoảng 40cm là hung khí nguy hiểm chém 02 nhát trúng vào vùng đầu bị hại Huỳnh Văn P gây thương tích. Theo Bản kết luận giám định thương tích số 3921/KLTTCT-C09B ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh xác định: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của bị hại Huỳnh Văn P như sau: Sẹo vùng đỉnh phải 01% (chương 8, mục I.1); sẹo vùng cằm trái 01% (chương 8, mục I.1); vết nứt xương sọ đỉnh phải 8% (chương 1, mục I.2.1). Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Văn P tại thời điểm giám định là 10% (Mười phần trăm).

Hành vi của bị cáo Trần Thanh Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa P. Bị cáo nhận thức hành vi dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém bị hại gây thương tích là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý phạm tội. Tuy nhiên trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại là người đánh bị cáo trước, chửi bới xúc phạm bị cáo nên cần xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo

Đ hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với đối tượng tên “Dương” là người có liên quan đến vụ án nhưng chưa xác định Đ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành điều tra, xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao bằng kim loại, màu đen, bản rộng dài khoảng 40cm, có chữ “NHÍP XE” là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và 01 (một) khúc cây tầm vông dài 83cm thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB màu đỏ dung lượng 08Gb chứa đoạn video ghi lại diễn biến nội dung sự việc. Cơ quan điều tra đã trưng cầu trích xuất hình ảnh phục vụ quá trình điều tra, đây là chứng cứ của vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ .

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Các Điều 584; 590 Bộ luật Dân sự;

- Điều 109, Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/4/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Thanh Đ phải bồi thường cho ông Huỳnh Thanh P số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người Đ thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người Đ thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại, màu đen, bản rộng dài khoảng 40cm, có chữ “NHÍP XE”; 01 (một) khúc cây tầm vông dài 83cm

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2023)

4. Về án phí:

Bị cáo Trần Thanh Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu